

Số: 01/2022/QĐST-DS

Lộc Hà, ngày 06 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 2 Điều 157; khoản 1, khoản 6 Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 7 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH và danh mục mức án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị D - Sinh ngày: 13/10/1969

Nơi cư trú: Thôn I, xã II, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Đức H1 - Sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Xã T, thành phố H, tỉnh H

Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty luật Mai sen.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà D:

Chị Đồng Thị V - Sinh ngày: 20/6/1993

Nơi cư trú: Xã Đ, huyện T1, tỉnh H

Nghề nghiệp: Nhân viên Công ty luật Mai sen.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn T2 - Sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Thôn I, xã II, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L1 - Sinh ngày: 12/6/1973

Nơi cư trú: Thôn I, xã I1, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị C - Sinh ngày: 01/4/1961

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

- Bà Hoàng Thị O - Sinh ngày: 10/10/1966

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

- Ông Hoàng Văn K - Sinh ngày: 01/10/1975

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Cùng nơi cư trú: Thôn I, xã I1, huyện L, tỉnh H

Người đại diện theo ủy quyền của bà C, bà O; ông K:

Bà Hoàng Thị D - Sinh ngày: 13/10/1969

Nơi cư trú: Thôn I, xã I1, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Bà Nguyễn Thị L1 - Sinh ngày: 12/6/1973

Nơi cư trú: Thôn I, xã I1, huyện L, tỉnh H

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về người để lại di sản thừa kế:* Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1935, chết ngày 01/12/1998 và bà Phan Thị T3, sinh năm 1938, chết ngày 04/3/2010.

- *Về di sản thừa kế yêu cầu chia:* Thửa đất số 177, tờ bản đồ số 19, bản đồ địa chính đo đạc năm 2012, diện tích 550m² (diện tích thực tế 724,9m²), thuộc thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh được UBND xã Ích Hậu, huyện Can Lộc (nay là huyện Lộc Hà), tỉnh Hà Tĩnh cấp đất vườn ở, theo quyết định ngày 06/4/1994.

- *Về hàng thừa kế thứ nhất:* Hàng thừa kế thứ nhất của ông Hoàng Văn N và bà Phan Thị T3, có 05 (năm) người, gồm: Bà Hoàng Thị C; bà Hoàng Thị O; bà Hoàng Thị D; ông Hoàng Văn T2; anh Hoàng Văn K.

- *Về phương án chia di sản thừa kế:* Di sản thừa kế được chia thành 05 phần, trong đó bà Hoàng Thị D được hưởng 02 phần (gồm phần của bà Hoàng Thị D; ½ phần của bà Hoàng Thị O và ½ phần của bà Hoàng Thị C); anh Hoàng Văn K được hưởng 02 phần (gồm phần của anh Hoàng Văn K; ½ phần của bà

Hoàng Thị O và ½ phần của bà Hoàng Thị C); ông Hoàng Văn T2 được hưởng 01 phần.

- *Về phân chia cụ thể di sản thừa kế:* Bà Hoàng Thị D được hưởng 120m² đất ở; 100m² đất trồng cây lâu năm và quản lý 114, 9m² đất thực tế sử dụng còn thừa so với quyết định cấp đất. Vị trí về phía Tây thửa đất số 177, tờ bản đồ số 19, bản đồ địa chính đo đạc năm 2012; ông Hoàng Văn T2 được hưởng 60m² đất ở; 50m² đất trồng cây lâu năm và quản lý 30m² đất thực tế sử dụng còn thừa so với quyết định cấp đất. Vị trí về phía Đông thửa đất số 177, tờ bản đồ số 19, bản đồ địa chính đo đạc năm 2012; Anh Hoàng Văn K được hưởng 120m² đất ở; 100m² đất trồng cây lâu năm và quản lý 30m² đất thực tế sử dụng còn thừa so với quyết định cấp đất. Vị trí nằm giữa thửa đất số 177, tờ bản đồ số 19, bản đồ địa chính đo đạc năm 2012 (có sơ đồ kèm theo).

- *Về án phí:* Bà Hoàng Thị D phải nộp **12.565.000đ** (Mười hai triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền **15.000.000đ** (Mười lăm triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 0012312 ngày 17/6/2022, trả lại cho bà Hoàng Thị D **2.435.000đ** (Hai triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm; ông Hoàng Văn T2 phải nộp **6.603.000đ** (Sáu triệu sáu trăm linh ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; anh Hoàng Văn K phải nộp **12.565.000đ** (Mười hai triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và lệ phí định giá tài sản: Ông Hoàng Văn T2 phải trả lại cho bà Hoàng Thị D 2.950.000đ (Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); anh Hoàng Văn K phải trả lại cho bà Hoàng Thị Dũng 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm nghìn đồng) lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ và lệ phí định giá tài sản.

- Bà Hoàng Thị D, ông Hoàng Văn T2; anh Hoàng Văn K có nghĩa vụ làm thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã Ích Hậu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN:

Phan Văn Lâm